

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2017/HSST
Ngày 29/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Giang Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Hận.

Ông Huỳnh Văn Năm.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Việt Xô - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên toà: Ông Dương Việt Khái - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2017/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên bị cáo: **Lại Hà V**, sinh năm 1998 (có mặt).

Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Khóm 8, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 6/12;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông Lại Văn T, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973.

Chị ruột: Có 01 người, sinh năm 1995.

Vợ: Phạm Cẩm T, sinh năm 1999.

Con: Chưa có.

Tiền sự, Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12 tháng 5 năm 2017, đến ngày 23 tháng 6 năm 2017 cho gia đình bảo lãnh cho đến nay.

Người bị hại: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1989 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã P, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lại Hà V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 23 tháng 01 năm 2017, Lại Hà V cùng Đỗ Hoàng M, Phan Văn X (B), Đoàn Hằng N, Phạm Cẩm T và Phạm Văn K cùng nhậu tại nhà K ở khóm 9, thị trấn Đ, huyện T. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì nghỉ nhậu và đi về, V cùng T đi một xe, M và N đi một xe, X đi một xe. Khi đi cách nhà K khoảng 400 mét thì cả nhóm dừng xe lại cho M đi tiểu, lúc này gặp xe mô tô của Nguyễn Văn H chở Nguyễn Văn M đi ngược chiều, M đứng tiểu cặp mé lộ, H và M cự cãi nhau, V thấy H bước xuống xe đánh M nên V chạy đến can ra thì bị H, M đánh trúng vào người đau nên V chạy lại xe lấy cây dao hai lưỡi bằng Inox (loại dao gọt trái cây) có sẵn trên xe chạy lại đâm sau lưng và phía trước người H nhiều nhất gây thương tích. H bỏ chạy, V quay sang nhìn thấy M đang đánh X nên chạy lại cầm dao đâm M nhiều nhất trúng vào người M, M bỏ chạy. M, V và X bỏ đi, lúc này có Đoàn Văn T cùng những người gần đó đưa H và M đi điều trị thương tích.

Ngày 07 tháng 02 năm 2017, Nguyễn Văn H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Lại Hà V.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 178/TgT.17 ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với Nguyễn Văn H thể hiện như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:

- + Một sẹo kích thước 3 x 0,4cm tại vùng sau ngoài vai trái.
- + Một vết sẹo kích thước 3,5 x 0,4cm tại vùng trên bả vai trái.
- + Một sẹo kích thước 2,5 x (0,1-0,25)cm tại vùng đốt sống ngực 7.
- + Một vết sẹo kích thước 2 x 0,4cm tại vùng giữa trong bả vai phải.
- + Một sẹo kích thước 4,5 x (0,1-0,6)cm vùng hông thất lưng trái.
- + Một sẹo kích thước 3,3 x 0,3cm tại mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 11 %.

Vật chứng thu giữ được trong vụ án gồm: 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 đôi dép nam dạng quai quai màu đen; 01 đôi dép nam dạng quai quai màu đen; 01 đôi dép nam dạng quai quai màu xám, trên quai có ghi chữ GIDA; 01 chiếc dép lười màu xanh; 01 cái nón kết màu cam; 01 cái nón kết màu xám, có ký hiệu chữ S; 01 kính chắn gió mũ bảo hiểm, hai bên có màu xanh; 01 miếng nhựa màu trắng - cam, kích thước 2cm x 7cm; 01 cái áo sọc ca rô dài tay, không rõ màu, có chữ SUBOY.TY; 01 cái nón bảo hiểm màu đỏ, có chữ EVYM và 01 chiếc xe máy hiệu MIO, biển số 59B1-03058.

Người bị hại Nguyễn Văn H nằm viện điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ Minh Hải từ ngày 24/01/2017 đến ngày 29/01/2017. Trong quá trình điều tra Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 21.755.552 đồng (gồm: Tiền điều trị, tiền mất thu nhập và tiền tổn thất tinh thần). Hiện bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả cho anh H số tiền 5.000.000 đồng, anh H đã nhận số tiền trên.

Tại bản cáo trạng số 42/KSĐT-TA ngày 27/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời đã truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không tranh luận tội danh, xác định Cáo trạng truy tố bị cáo không oan, sai. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 21.755.552 đồng theo yêu cầu của người bị hại.

Trong phần tranh luận, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lại Hà V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04-05 năm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Cà Mau giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với người bị hại là anh H về việc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh H số tiền 21.755.552 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy các vật chứng thu giữ được trong vụ án như đã nêu trên. Riêng chiếc xe máy hiệu MIO, biển số 59B1-03058 tiếp tục giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời tạm giữ để xử lý sau.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người làm chứng.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Lại Hà V khai nhận về hành vi phạm tội của mình như sau:

Ngày 23 tháng 01 năm 2017 tại khóm 9, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Cà Mau; xuất phát từ việc bị cáo bị anh Nguyễn Văn H đánh té làm đau chân của bị cáo nên bị cáo dùng dao hai lưỡi bằng Inox (loại dao gọt trái cây) là hung khí nguy hiểm để trên xe đâm trúng vào người H nhiều nhất, gây thương tích.

Lời khai nhận trên phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, phù hợp lời khai của những người làm chứng, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được, phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích. Cho nên, có đầy đủ cơ sở để xác định thương tích của anh Nguyễn Văn H là do chính hành vi của bị cáo gây ra.

Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe của anh H, sức khỏe là quyền và lợi ích hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã thành niên, không bị bệnh tâm thần hoặc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, bị cáo nhận thức rõ việc dùng dao hai lưỡi là hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhát vào thân thể người khác sẽ gây nguy hiểm cho sức khỏe và tính mạng của họ nhưng bị cáo vẫn thực hiện và mặc nhiên chấp nhận hậu quả xảy ra, dẫn đến việc anh H bị thương tích 11%. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng quy định.

Xét tính chất nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra thấy rằng: Xuất phát từ việc M và H cự cãi dẫn đến đánh nhau, bị cáo đến can ngăn thì bị H và M đánh trúng vào người. Lúc này, bị cáo có thể nhờ người khác đến can ngăn tiếp hoặc trình báo với chính quyền địa phương, nhưng chỉ vì nóng tính, thêm hành động thiếu suy nghĩ, bị cáo đã dùng dao đâm nhiều nhát vào người anh H để thỏa mãn sự nóng giận nhất thời, mặc cho hậu quả xảy ra. Hành vi của bị cáo không chỉ gây thương tích cho anh H, mà còn thể hiện sự xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để đảm bảo tính răn đe, giáo dục của pháp luật đối với bị cáo, đồng thời ngăn ngừa các hành vi tương tự xảy ra.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại, sau khi phạm tội bị cáo tự giác đi đầu thú, gia đình của bị cáo có công với cách mạng cụ thể là ông ngoại của bị cáo được tặng thưởng nhiều huân chương đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự, sự việc xảy ra có một phần lỗi của người bị hại.

Xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp và đúng quy định nên được chấp nhận. Riêng về hình phạt vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo hưởng án treo là có phần chưa nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi vì hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng; tại phiên tòa người bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cho bị cáo theo quy định pháp luật và không đồng ý với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về việc đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điều 46 Bộ luật hình sự, cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt để tương xứng với hành vi của bị cáo đã thực hiện và thể hiện được tính nhân đạo của Nhà nước ta đối với người phạm tội biết ăn năn, hối cải như bị cáo.

Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo suy ngẫm về bản thân, để khi được trở về với xã hội bị cáo biết trân trọng cuộc sống tự do, sửa đổi thành một công dân tốt, thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát. Tịch thu, tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 đôi dép nam dạng quai què màu đen; 01 đôi dép nam dạng quai què màu đen; 01 đôi dép nam dạng quai què màu xám,

trên quay có ghi chữ GIDA; 01 chiếc dép lười màu xanh; 01 cái nón kết màu cam; 01 cái nón kết màu xám, có ký hiệu chữ S; 01 kính chắn gió mũ bảo hiểm, hai bên có màu xanh; 01 miếng nhựa màu trắng - cam, kích thước 2cm x 7cm; 01 cái áo sọc ca rô dài tay, không rõ màu, có chữ SUBOY.TY; 01 cái nón bảo hiểm màu đỏ, có chữ EVYM. Đối với chiếc xe máy hiệu MIO, biển số 59B1-03058 tiếp tục giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời tạm giữ để xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với người bị hại là anh H về việc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh H số tiền 21.755.552 đồng, bị cáo đã nộp khắc phục 5.000.000 đồng cho anh H, được đối trừ, số tiền còn lại là 16.755.552 đồng bị cáo có trách nhiệm bồi thường tiếp cho anh H.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lại Hà V** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lại Hà V mức án 09 (chín) tháng tù, tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giam kể từ ngày 12/5/2017 đến ngày 23/6/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 đôi dép nam dạng quai quai màu đen; 01 đôi dép nam dạng quai quai màu xám, trên quai có ghi chữ GIDA; 01 chiếc dép lười màu xanh; 01 cái nón kết màu cam; 01 cái nón kết màu xám, có ký hiệu chữ S; 01 kính chắn gió mũ bảo hiểm, hai bên có màu xanh; 01 miếng nhựa màu trắng - cam, kích thước 2cm x 7cm; 01 cái áo sọc ca rô dài tay, không rõ màu, có chữ SUBOY.TY; 01 cái nón bảo hiểm màu đỏ, có chữ EVYM (hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý). Đối với chiếc xe máy hiệu MIO, biển số 59B1-03058 tiếp tục giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời tạm giữ để xử lý sau.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 16.755.552 đồng.

Kể từ ngày anh H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành xong khoản tiền nêu trên thì phải chịu khoản tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp số tiền 837.800 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1b);
- VKS TVT (1b);
- CAND TVT (1b);
- THA TVT (1b);
- Sở tư pháp;
- Bị cáo và bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Giang Trung Kiên